CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI13
NỀN MÓNG XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Hà Nội, ngày 06 tháng 04 năm 2020*

# DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM GIA BIỂU QUYẾT NỘI DUNG PHIẾU LẤY Ý KIẾN ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN 2020 CÔNG TY CP LICOGI13 - NỀN MÓNG XÂY DỰNG

| STT | MCĐ | Họ và tên | Số cổ phần sở hữu | Tỷ lệ (%) | Số CMND/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) |
| **I** | **CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP** | | | | | | | |
| 1 | 0001 | Công ty Cổ phần LICOGI13 | 5.355.000 | 51,00 | 0100106426 | 7/8/2010 | SKH & ĐTHN | |
| 2 | 0003 | CTCP Dịch vụ hàng không Thăng Long | 136.857 | 1,30 | 0101619879 | 28/12/2018 | SKH & ĐTHN | |
| 3 | 0005 | Vũ Tuấn Đương | 52.500 | 0,50 | 012636306 | 28/12/2018 | CA Hà Nội | |
| 4 | 0006 | Nguyễn Văn Toản | 1.050.100 | 10,00 | 011691565 | 18/9/2013 | CA Hà Nội | |
| **II** | **CỔ ĐÔNG PHỔ THÔNG** | | | | | | | |
| 5 | 0004 | Bùi Đình Sơn | 50.000 | 0,48 | 010413905 | 28/05/2001 | CA Hà Nội | |
| 6 | 0007 | Nguyễn Văn Hiệp | 20.300 | 0,19 | 010303327 | 07/06/2001 | CA Hà Nội | |
| 7 | 0013 | Nguyễn Văn Ngọc | 460.810 | 4,39 | 011714059 | 29/02/2008 | CA Hà Nội | |
| 8 | 0014 | Lại Văn Mạc | 336.100 | 3,20 | 017214762 | 14/09/2010 | CA Hà Nội | |
| 9 | 0015 | Ng. Thị Hồng Mai | 10.100 | 0,10 | 012192229 | 15/03/2014 | CA Hà Nội | |
| 10 | 0016 | Vũ Trường Sơn | 68.025 | 0,65 | 013016545 | 29/11/2010 | Ca Hà Nội | |
| 11 | 0017 | Bùi Tất Thành | 135.000 | 1,29 | 013339723 | 27/10/2010 | Ca Hà Nội | |
| 12 | 0018 | Nguyễn Thị Phương | 7.155 | 0,07 | 012373765 | 27/02/2012 | CA Hà Nội | |
| 13 | 0022 | Đặng Trung Thành | 44.915 | 0,43 | 012414468 | 15/08/2013 | CA Hà Nội | |
| 14 | 0024 | Trịnh Thanh Giang | 5.694 | 0,05 | 011357710 | 05/02/2009 | CA Hà Nội | |
| 15 | 0025 | Vũ Thành Ngọc | 4.056 | 0,04 | 142007665 | 16/06/2003 | Hải Dương | |
| 16 | 0026 | Bùi Đình Hoãn | 3.856 | 0,04 | 013210661 | 22/07/2009 | CA Hà Nội | |
| 17 | 0028 | Hoàng Việt Hùng | 3.548 | 0,03 | 013017292 | 18/10/2007 | CA Hà Nội | |
| 18 | 0029 | Vũ Ngọc Thuỷ | 4.056 | 0,04 | 141907891 | 03/06/1997 | Hải Dương | |
| 19 | 0030 | Nguyễn Quang Việt | 32.600 | 0,31 | 111454787 | 10/08/2010 | CA Hà Nội | |
| 20 | 0034 | Trịnh Minh Hoan | 1.200 | 0,01 | 036064000949 | 21/03/2016 | CA Hà Nội | |
| 21 | 0036 | Nguyễn Văn Trung | 1.013 | 0,01 | 011499996 | 07/06/2012 | CA Hà Nội | |

| STT | MCĐ | Họ và tên | Số cổ phần sở hữu | Tỷ lệ (%) | Số CMND/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) |
| 22 | 0038 | Trần Thị Đạt | 14.192 | 0,14 | 010438134 | 18/03/2010 | CA Hà Nội | |
| 23 | 0041 | Phạm Ngọc Thành | 3.641 | 0,03 | 013601636 | 14/09/2007 | CA Hà Nội | |
| 24 | 0042 | Phạm Đức Bộ | 1.065 | 0,01 | 013332731 | 01/09/2010 | CA Hà Nội | |
| 25 | 0044 | Trần Thị Thanh Hải | 24.329 | 0,23 | 011884051 | 02/11/2012 | CA Hà Nội | |
| 26 | 0046 | Nguyễn Lê Văn | 7.200 | 0,07 | 001055000953 | 14/07/2014 | CA Hà Nội | |
| 27 | 0048 | Nguyễn Hằng An | 5.069 | 0,05 | 012344037 | 27/09/2006 | CA Hà Nội | |
| 28 | 0049 | Nguyễn Đức Liêm | 10.000 | 0,10 | 033058000198 | 11/05/2015 | Cục quản lý cư trú | |
| 29 | 0054 | Lê Thị Liên | 10.700 | 0,10 | 012122891 | 12/10/2009 | CA Hà Nội | |
| 30 | 0055 | Nguyễn Văn Bách | 161.700 | 1,54 | 125209498 | 26/11/2008 | CA Bắc Ninh | |
| 31 | 0062 | Ngô Văn Phú | 2.700 | 0,03 | 034079000756 | 13/11/2014 | Cục CSĐKQL CT&DLQG về Dân cư | |
| 32 | 0063 | Trần Thị Vân Anh | 1.400 | 0,01 | 013065778 | 10/05/2008 | CA Hà Nội | |
| 33 | 0066 | Bùi Văn Tuyên | 3.000 | 0,03 | 172107069 | 16/12/2000 | CA Thanh Hoá | |
| 34 | 0068 | Trịnh Hải Cương | 17.000 | 0,16 | 162055425 | 15/12/2006 | CA Nam Định | |
| 35 | 0071 | Ng. Thị Hồng Anh | 3.200 | 0,03 | 001084010421 | 28/12/2015 | Cục CSĐKQL CT&DLQG về Dân cư | |
| 36 | 0073 | Hoàng Văn Lợi | 2.700 | 0,03 | 090711668 | 29/06/2010 | CA Thái Nguyên | |
| 37 | 0074 | Nguyễn Văn Thịnh | 16.000 | 0,15 | 013210194 | 18/06/2009 | CA Hà Nội | |
| 38 | 0075 | Phan Tử Hùng | 9.400 | 0,09 | 013016544 | 26/10/2007 | CA Hà Nội | |
| 39 | 0076 | Hoa Văn Tập | 9.933 | 0,09 | 012043933 | 08/11/2002 | CA Hà Nội | |
| 40 | 0077 | Công ty CP Đầu tư Tài Chính Công đoàn Dầu Khí Việt Nam (PVFI) | 165.000 | 1,57 | 0102278170 | 31/01/2019 | CA Hà Nội | |
| 41 | 0078 | Nguyễn Trung Thành | 433.332 | 4,13 | 012267565 | 14/08/1999 | CA Hà Nội | |
| 42 | 0081 | Nguyễn Thanh Huyền | 13.200 | 0,13 | 010738126 | 08/06/2006 | CA Hà Nội | |
| 43 | 0082 | Nguyễn Trung Hải | 5.454 | 0,05 | 111882252 | 21/03/2002 | CA Hà Nội | |
| 44 | 0092 | Phạm Quang Viên | 3.041 | 0,03 | 011675023 | 13/12/2006 | CA Hà Nội | |
| 45 | 0096 | Ng.Thị Thanh Phương | 4.055 | 0,04 | 162659395 | 19/03/2009 | CA Hà Nội | |

| STT | MCĐ | Họ và tên | Số cổ phần sở hữu | Tỷ lệ (%) | Số CMND/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) |
| 46 | 0098 | Nguyễn Bá Kiên | 2.100 | 0,02 | 001081008572 | 27/07/2015 | Cục CSĐKQL CT&DLQG về dân cư | |
| 47 | 0100 | Trần Minh Đức | 50.950 | 0,49 | 012084000005 | 06/11/2014 | CA Hà Nội | |
| 48 | 0103 | Trần Quí Long | 1.200 | 0,01 | 031157697 | 13/06/2001 | CA.Hải Phòng | |
| 49 | 0104 | Nguyễn Xuân Hoàn | 189.017 | 1,80 | 162743048 | 19/03/2003 | CA.Nam Định | |
| 50 | 0109 | Trần Văn Hiệu | 19.200 | 0,18 | 012580719 | 16/04/2003 | CA Hà Nội | |
| 51 | 0110 | Ng. Thị Thu Hương | 505.266 | 4,81 | 111554194 | 15/09/2011 | CA Hà Nội | |
| 52 | 0112 | Nguyễn Thị Hồng Hạnh | 3.041 | 0,03 | 142475891 | 07/08/2012 | Hải Dương | |
| 53 | 0113 | Nguyễn Thị Thu Hường | 20.276 | 0,19 | 017242313 | 04/12/2010 | Hà Nội | |
| 54 | 0114 | Đàm Minh Tuấn | 33.000 | 0,31 | 012140138 | 09/04/2009 | Hà Nội | |
| 55 | 0115 | Trần Văn Hùng | 150.000 | 1,43 | 013365173 | 16/10/2010 | Hà Nội | |
| 56 | 0116 | Phí Hải Quân | 10.000 | 0,10 | 111377212 | 06/07/2013 | Hà Nội | |
| 57 | 0117 | Đỗ Thanh Hà | 10.000 | 0,10 | 030073002922 | 06/06/2017 | Cục CSĐKQL CT&DLQG về dân cư | |

**NGƯỜI LẬP** | **BỘ PHẬN QUẢN LÝ CỔ ĐÔNG**

***Mai Hồng Sơn*** | ***Nguyễn Quang Việt***